

**3C-HÀ NỘI**3C-TTT: Số 11 Trần Thái Tông, Cầu Giấy, TP HN
3C-AK: Số 06-A16 KĐT Geleximco An Khánh,
đường Đại lộ Thăng Long, TP HN**3C-HCM**Lô số 16LK2 - KĐT Hà Đô,
Thới An, Quận 12, TP HCM**3C-ĐN**B3 khu nam cầu Cẩm Lê,
Hòa Xuân, TP Đà Nẵng**3C-NHÀ MÁY**Khu CN Hương Ngải,
Thạch Thất, TP Hà Nội**BẢNG GIÁ MĂNG CÁP TOLE ZAM**
(Áp dụng từ 15/04/2026)

TT	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	ĐV	SL	ĐƠN GIÁ CHƯA VAT 8%
I	MĂNG CÁP- VẬT LIỆU TOLE ZAM, DÀY 0.8MM				
	Máng cáp 50x50, tole ZAM, dày 0.8mm				
1	Máng cáp ZAM 50x50 dày 0.8	3C-M50x50-ZAM0.8	m	1	59.786
2	Nắp máng 50 ZAM dày 0.8	3C-NU50-ZAM0.8	m	1	28.134
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM50x50-ZAM0.8	c	1	59.786
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU50-ZAM0.8	c	1	28.134
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM50x50-ZAM0.8	c	1	59.786
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU50-ZAM0.8	c	1	28.134
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM50x50-ZAM0.8	c	1	59.786
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU50-ZAM0.8	c	1	28.134
9	Cút nối T 0.8	3C-TM50x50-ZAM0.8	c	1	77.721
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU50-ZAM0.8	c	1	36.575
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM50x50-ZAM0.8	c	1	89.678
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU50-ZAM0.8	c	1	42.202
	Máng cáp 75x50, ZAM, dày 0.8mm				
1	Máng cáp ZAM 75x50 dày 0.8	3C-M75x50-ZAM0.8	m	1	68.578
2	Nắp máng 75 ZAM dày 0.8	3C-NU75-ZAM0.8	m	1	36.926
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM75x50-ZAM0.8	c	1	68.578
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU75-ZAM0.8	c	1	36.926
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM75x50-ZAM0.8	c	1	68.578
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU75-ZAM0.8	c	1	36.926
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM75x50-ZAM0.8	c	1	68.578
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU75-ZAM0.8	c	1	36.926
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM75x50-ZAM0.8	c	1	89.151
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU75-ZAM0.8	c	1	48.004
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM75x50-ZAM0.8	c	1	102.866
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU75-ZAM0.8	c	1	55.390
	Máng cáp 100x50, TOLE ZAM, dày 0.8mm				
1	Máng cáp ZAM 100x50 dày 0.8	3C-M100x50-ZAM0.8	m	1	77.370
2	Nắp máng 100 ZAM dày 0.8	3C-NU100-ZAM0.8	m	1	45.718
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM100x50-ZAM0.8	c	1	77.370
4	Nắp cút nối L dày 0.8	3C-LNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM100x50-ZAM0.8	c	1	77.370
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM100x50-ZAM0.8	c	1	77.370
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM100x50-ZAM0.8	c	1	100.580
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU100-ZAM0.8	c	1	59.434
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM100x50-ZAM0.8	c	1	116.054
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU100-ZAM0.8	c	1	68.578
	Máng cáp 100x75, TOLE ZAM, dày 0.8mm				
1	Máng cáp ZAM 100x75 dày 0.8	3C-M100x75-ZAM0.8	m	1	94.954
2	Nắp máng 100 ZAM dày 0.8	3C-NU100-ZAM0.8	m	1	45.718
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM100x75-ZAM0.8	c	1	94.954
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM100x75-ZAM0.8	c	1	94.954

6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM100x75-ZAM0.8	c	1	94.954
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM100x75-ZAM0.8	c	1	123.440
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU100-ZAM0.8	c	1	59.434
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM100x75-ZAM0.8	c	1	142.430
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU100-ZAM0.8	c	1	68.578
Máng cáp 100x100, TOLE ZAM, dày 0.8mm					
1	Máng cáp ZAM 100x100 dày 0.8	3C-M100x100-ZAM0.8	m	1	112.538
2	Nắp máng 100 ZAM dày 0.8	3C-NU100-ZAM0.8	m	1	45.718
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM100x100-ZAM0.8	c	1	112.538
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM100x100-ZAM0.8	c	1	112.538
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM100x100-ZAM0.8	c	1	112.538
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU100-ZAM0.8	c	1	45.718
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM100x100-ZAM0.8	c	1	146.299
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU100-ZAM0.8	c	1	59.434
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM100x100-ZAM0.8	c	1	168.806
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU100-ZAM0.8	c	1	68.578
Máng cáp 150x50, TOLE ZAM, dày 0.8mm					
1	Máng cáp ZAM 150x50 dày 0.8	3C-M150x50-ZAM0.8	m	1	94.954
2	Nắp máng 150 ZAM dày 0.8	3C-NU150-ZAM0.8	m	1	63.302
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM150x50-ZAM0.8	c	1	94.954
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM150x50-ZAM0.8	c	1	94.954
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM150x50-ZAM0.8	c	1	94.954
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM150x50-ZAM0.8	c	1	123.440
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU150-ZAM0.8	c	1	82.293
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM150x50-ZAM0.8	c	1	142.430
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU150-ZAM0.8	c	1	94.954
Máng cáp 150x75, TOLE ZAM, dày 0.8mm					
1	Máng cáp ZAM150x75 dày 0.8	3C-M150x75-ZAM0.8	m	1	112.538
2	Nắp máng 150 ZAM dày 0.8	3C-NU150-ZAM0.8	m	1	63.302
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM150x75-ZAM0.8	c	1	112.538
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM150x75-ZAM0.8	c	1	112.538
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM150x75-Z0.8	c	1	112.538
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM150x75-ZAM0.8	c	1	146.299
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU150-ZAM0.8	c	1	82.293
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM150x75-ZAM0.8	c	1	168.806
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU150-ZAM0.8	c	1	94.954
Máng cáp 150x100, TOLE ZAM, dày 0.8mm					
1	Máng cápZAM 150x100 dày 0.8	3C-M150x100-ZAM0.8	m	1	130.122
2	Nắp máng 150 ZAMdày 0.8	3C-NU150-ZAM0.8	m	1	63.302
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM150x100-ZAM0.8	c	1	130.122
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM150x100-ZAM0.8	c	1	130.122
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM150x100-ZAM0.8	c	1	130.122

8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU150-ZAM0.8	c	1	63.302
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM150x100-ZAM0.8	c	1	169.158
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU150-ZAM0.8	c	1	82.293
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM150x100-ZAM0.8	c	1	195.182
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU150-ZAM0.8	c	1	94.954
Máng cáp 200x75, TOLE ZAM, dày 0.8mm					
1	Máng cáp ZAM 200x75 dày 0.8	3C-M200x75-ZAM0.8	m	1	130.122
2	Nắp máng 200 ZAM dày 0.8	3C-NU200-ZAM0.8	m	1	80.886
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM200x75-ZAM0.8	c	1	130.122
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU200-ZAM0.8	c	1	80.886
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM200x75-ZAM0.8	c	1	130.122
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU200-ZAM0.8	c	1	80.886
7	Co xuống dày 0.8	3C-CXM200x75-ZAM0.8	c	1	130.122
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU200-ZAM0.8	c	1	80.886
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM200x75-ZAM0.8	c	1	169.158
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU200-ZAM0.8	c	1	105.152
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM200x75-ZAM0.8	c	1	195.182
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU200-ZAM0.8	c	1	121.330
Máng cáp 200x100, TOLE ZAM, dày 0.8mm					
1	Máng cáp ZAM 200x100 dày 0.8	3C-M200x100-ZAM0.8	m	1	147.706
2	Nắp máng 200 ZAM dày 0.8	3C-NU200-ZAM0.8	m	1	80.886
3	Cút nối L (co ngang) dày 0.8	3C-LM200x100-ZAM0.8	c	1	147.706
4	Nắp cút nối L ngang dày 0.8	3C-LNU200-ZAM0.8	c	1	80.886
5	Co lên máng cáp CL dày 0.8	3C-CLM200x100-ZAM0.8	c	1	147.706
6	Nắp co lên dày 0.8	3C-CLNU200-ZAM0.8	c	1	80.886
7	Co xuống máng cáp CX dày 0.8	3C-CXM200x100-ZAM0.8	c	1	147.706
8	Nắp co xuống dày 0.8	3C-CXNU200-ZAM0.8	c	1	80.886
9	Cút nối T dày 0.8	3C-TM200x100-ZAM0.8	c	1	192.017
10	Nắp T dày 0.8	3C-TNU200-ZAM0.8	c	1	105.152
11	Cút nối X dày 0.8	3C-XM100x100-ZAM0.8	c	1	221.558
12	Nắp cút nối X dày 0.8	3C-XNU200-ZAM0.8	c	1	121.330
II MÁNG CÁP - VẬT LIỆU TOLE ZAM, DÀY 1.0MM					
Máng cáp 50x50, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 50x50 dày 1.0	3C-M50x50-ZAM1.0	m	1	73.398
2	Nắp máng 50 ZAM dày 1.0	3C-NU50-ZAM1.0	m	1	34.540
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM50x50-ZAM1.0	c	1	73.398
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU50-ZAM1.0	c	1	34.540
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM50x50-ZAM1.0	c	1	73.398
6	Nắp co lên CL dày 1.0	3C-CLNU50-ZAM1.0	c	1	34.540
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.0	3C-CXM50x50-ZAM1.0	c	1	73.398
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU50-ZAM1.0	c	1	34.540
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM50x50-ZAM1.0	c	1	95.417
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU50-ZAM1.0	c	1	44.902
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM50x50-ZAM1.0	c	1	110.096
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU50-ZAM1.0	c	1	51.810
Máng cáp 75x50, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 75x50 dày 1.0	3C-M75x50-ZAM1.0	m	1	84.191
2	Nắp máng 75 ZAM dày 1.0	3C-NU75-ZAM1.0	m	1	45.334
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM75x50-ZAM1.0	c	1	84.191
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU75-ZAM1.0	c	1	45.334
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM75x50-ZAM1.0	c	1	84.191
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU75-ZAM1.0	c	1	45.334
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM75x50-ZAM1.0	c	1	84.191
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU75-ZAM1.0	c	1	45.334

9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM75x50-ZAM1.0	c	1	109.449
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU75-ZAM1.0	c	1	58.934
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM75x50-ZAM1.0	c	1	126.287
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU75-ZAM1.0	c	1	68.001
Máng cáp 100x50, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 100x50 dày 1.0	3C-M100x50-ZAM1.0	m	1	94.985
2	Nắp máng 100 ZAM dày 1.0	3C-NU100-ZAM1.0	m	1	56.128
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM100x50-ZAM1.0	c	1	94.985
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
5	Co lên máng cáp dày 1.0	3C-CLM100x50-ZAM1.0	c	1	94.985
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.0	3C-CXM100x50-ZAM1.0	c	1	94.985
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM100x50-ZAM1.0	c	1	123.481
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU100-ZAM1.0	c	1	72.966
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM100x50-ZAM1.0	c	1	142.478
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU100-ZAM1.0	c	1	84.191
Máng cáp 100x75, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM100x75 dày 1.0	3C-M100x75-ZAM1.0	m	1	116.573
2	Nắp máng 100 ZAM dày 1.0	3C-NU100-ZAM1.0	m	1	56.128
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM100x75-ZAM1.0	c	1	116.573
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM100x75-ZAM1.0	c	1	116.573
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM100x75-ZAM1.0	c	1	116.573
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM100x75-ZAM1.0	c	1	151.544
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU100-ZAM1.0	c	1	72.966
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM100x75-ZAM1.0	c	1	174.859
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU100-ZAM1.0	c	1	84.191
Máng cáp 100x100, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM100x100 dày 1.0	3C-M100x100-ZAM1.0	m	1	138.160
2	Nắp máng 100 ZAM dày 1.0	3C-NU100-ZAM1.0	m	1	56.128
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM100x100-ZAM1.0	c	1	138.160
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM100x100-ZAM1.0	c	1	138.160
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM100x100-ZAM1.0	c	1	138.160
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU100-ZAM1.0	c	1	56.128
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM100x100-ZAM1.0	c	1	179.608
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU100-ZAM1.0	c	1	72.966
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM100x100-ZAM1.0	c	1	207.240
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU100-ZAM1.0	c	1	84.191
Máng cáp 150x50, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 150x50 dày 1.0	3C-M150x50-ZAM1.0	m	1	116.573
2	Nắp máng 150ZAM dày 1.0	3C-NU150-ZAM1.0	m	1	77.715
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM150x50-ZAM1.0	c	1	116.573
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM150x50-ZAM1.0	c	1	116.573
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM150x50-ZAM1.0	c	1	116.573
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM150x50-ZAM1.0	c	1	151.544
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU150-ZAM1.0	c	1	101.030

11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM150x50-ZAM1.0	c	1	174.859
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU150-ZAM1.0	c	1	116.573
Máng cáp 150x75, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cápZAM 150x75 dày 1.0	3C-M150x75-ZAM1.0	m	1	140.319
2	Nắp máng 150 ZAM dày 1.0	3C-NU150-ZAM1.0	m	1	77.715
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM150x75-ZAM1.0	c	1	140.319
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM150x75-ZAM1.0	c	1	140.319
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM150x75-ZAM1.0	c	1	140.319
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM150x75-ZAM1.0	c	1	182.414
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU150-ZAM1.0	c	1	101.030
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM150x75-ZAM1.0	c	1	210.478
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU150-ZAM1.0	c	1	116.573
Máng cáp 150x100, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM150x100 dày 1.0	3C-M150x100-ZAM1.0	m	1	159.748
2	Nắp máng 150 ZAM dày 1.0	3C-NU150-ZAM1.0	m	1	77.715
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM150x100-ZAM1.0	c	1	159.748
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM150x100-ZAM1.0	c	1	159.748
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM150x100-ZAM1.0	c	1	159.748
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU150-ZAM1.0	c	1	77.715
9	Cút nối Tdày 1.0	3C-TM150x100-ZAM1.0	c	1	207.672
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU150-ZAM1.0	c	1	101.030
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM150x100-ZAM1.0	c	1	239.621
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU150-ZAM1.0	c	1	116.573
Máng cáp 200x50, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 200x50 dày 1.0	3C-M200x50-ZAM1.0	m	1	138.160
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.0	3C-NU200-ZAM1.0	m	1	99.303
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM200x50-ZAM1.0	c	1	138.160
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU200-ZAM1.0	c	1	99.303
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM200x50-ZAM1.0	c	1	138.160
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU200-ZAM1.0	c	1	99.303
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM200x50-ZAM1.0	c	1	138.160
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU200-ZAM1.0	c	1	99.303
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM200x50-ZAM1.0	c	1	179.608
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU200-ZAM1.0	c	1	129.093
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM200x50-ZAM1.0	c	1	207.240
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU200-ZAM1.0	c	1	148.954
Máng cáp 200x75, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 200x75 dày 1.0	3C-M200x75-ZAM1.0	m	1	159.748
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.0	3C-NU200-ZAM1.0	m	1	99.303
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM200x75-ZAM1.0	c	1	159.748
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU200-ZAM1.0	c	1	99.303
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM200x75-ZAM1.0	c	1	159.748
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU200-ZAM1.0	c	1	99.303
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.0	3C-CXM200x75-ZAM1.0	c	1	159.748
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU200-ZAM1.0	c	1	99.303
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM200x75-ZAM1.0	c	1	207.672
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU200-ZAM1.0	c	1	129.093
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM200x75-ZAM1.0	c	1	239.621
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU200-ZAM1.0	c	1	148.954

	Máng cáp 200x100, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM200x100 dày 1.0	3C-M200x100-ZAM1.0	m	1		181.335
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.0	3C-NU200-ZAM1.0	m	1		99.303
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM200x100-ZAM1.0	c	1		181.335
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU200-ZAM1.0	c	1		99.303
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM200x100-ZAM1.0	c	1		181.335
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU200-ZAM1.0	c	1		99.303
7	Co xuống máng dày 1.0	3C-CXM200x100-ZAM1.0	c	1		181.335
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU200-ZAM1.0	c	1		99.303
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM200x100-ZAM1.0	c	1		235.736
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU200-ZAM1.0	c	1		129.093
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM200x100-ZAM1.0	c	1		272.003
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU200-ZAM1.0	c	1		148.954
	Máng cáp 250x50, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 250x50 dày 1.0	3C-M250x50-ZAM1.0	m	1		159.748
2	Nắp máng 250 ZAM dày 1.0	3C-NU250-ZAM1.0	m	1		120.890
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM250x50-ZAM1.0	c	1		159.748
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM250x50-ZAM1.0	c	1		159.748
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM250x50-ZAM1.0	c	1		159.748
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM250x50-ZAM1.0	c	1		207.672
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU250-ZAM1.0	c	1		157.157
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM250x50-ZAM1.0	c	1		239.621
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU250-ZAM1.0	c	1		181.335
	Máng cáp 250x75, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 250x75 dày 1.0	3C-M250x75-ZAM1.0	m	1		181.335
2	Nắp máng 250ZAM dày 1.0	3C-NU250-ZAM1.0	m	1		120.890
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM250x75-ZAM1.0	c	1		181.335
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM250x75-ZAM1.0	c	1		181.335
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM250x75-ZAM1.0	c	1		181.335
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM250x75-ZAM1.0	c	1		235.736
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU250-ZAM1.0	c	1		157.157
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM250x75-ZAM1.0	c	1		272.003
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU250-ZAM1.0	c	1		181.335
	Máng cáp 250x100, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cápZAM 250x100 dày 1.0	3C-M250x100-ZAM1.0	m	1		202.923
2	Nắp máng 250 ZAM dày 1.0	3C-NU250-ZAM1.0	m	1		120.890
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM250x100-ZAM1.0	c	1		202.923
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM250x100-ZAM1.0	c	1		202.923
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM250x100-ZAM1.0	c	1		202.923
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU250-ZAM1.0	c	1		120.890
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM250x100-ZAM1.0	c	1		263.799
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU250-ZAM1.0	c	1		157.157
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM250x100-ZAM1.0	c	1		304.384
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU250-ZAM1.0	c	1		181.335
	Máng cáp 300x50, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 300x50 dày 1.0	3C-M300x50-ZAM1.0	m	1		181.335

2	Nắp máng 300 ZAM dày 1.0	3C-NU300-ZAM1.0	m	1	142.478
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM300x50-ZAM1.0	c	1	181.335
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM300x50-ZAM1.0	c	1	181.335
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM300x50-ZAM1.0	c	1	181.335
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM300x50-ZAM1.0	c	1	235.736
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU300-ZAM1.0	c	1	185.221
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM300x50-ZAM1.0	c	1	272.003
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU300-ZAM1.0	c	1	213.716
Máng cáp 300x75, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 300x75 dày 1.0	3C-M300x75-ZAM1.0	m	1	202.923
2	Nắp máng 300 ZAM dày 1.0	3C-NU300-ZAM1.0	m	1	142.478
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM300x75-ZAM1.0	c	1	202.923
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM300x75-ZAM1.0	c	1	202.923
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
7	Co xuống dày 1.0	3C-CXM300x75-ZAM1.0	c	1	202.923
8	Nắp co xuống dày 1.0	3C-CXNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM300x75-ZAM1.0	c	1	263.799
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU300-ZAM1.0	c	1	185.221
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM300x75-ZAM1.0	c	1	304.384
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU300-ZAM1.0	c	1	213.716
Máng cáp 300x100, TOLE ZAM, dày 1.0mm					
1	Máng cáp ZAM 300x100 dày 1.0	3C-M300x100-ZAM1.0	m	1	224.510
2	Nắp máng 300 ZAM dày 1.0	3C-NU300-ZAM1.0	m	1	142.478
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.0	3C-LM300x100-ZAM1.0	c	1	224.510
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.0	3C-LNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
5	Co lên máng cáp CL dày 1.0	3C-CLM300x100-ZAM1.0	c	1	224.510
6	Nắp co lên dày 1.0	3C-CLNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.0	3C-CXM300x100-ZAM1.0	c	1	224.510
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.0	3C-CXNU300-ZAM1.0	c	1	142.478
9	Cút nối T dày 1.0	3C-TM300x100-ZAM1.0	c	1	291.863
10	Nắp T dày 1.0	3C-TNU300-ZAM1.0	c	1	185.221
11	Cút nối X dày 1.0	3C-XM300x100-ZAM1.0	c	1	336.765
12	Nắp cút nối X dày 1.0	3C-XNU300-ZAM1.0	c	1	213.716
III MÁNG CÁP - VẬT LIỆU TOLE ZAM, DÀY 1.2MM					
Máng cáp 100x50, TOLE ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 100x50 dày 1.2	3C-M100x50-ZAM1.2	m	1	111.910
2	Nắp máng cáp ZAM dày 1.2	3C-NU100-ZAM1.2	m	1	66.128
3	Cút nối L (co ngang) sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-LM100x50-ZAM1.2	c	1	111.910
4	Nắp cút nối L ngang sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-LNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM100x50-ZAM1.2	c	1	111.910
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM100x50-ZAM1.2	c	1	111.910
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
9	Cút nối T sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-TM100x50-ZAM1.2	c	1	145.482
10	Nắp T sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-TNU100-ZAM1.2	c	1	85.967
11	Cút nối X sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-XM100x50-ZAM1.2	c	1	167.864
12	Nắp cút nối X sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-XNU100-ZAM1.2	c	1	99.193
Máng cáp 100x75, ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM100x75 dày 1.2	3C-M100x75-ZAM1.2	m	1	137.344
2	Nắp máng 100 ZAM dày 1.2	3C-NU100-ZAM1.2	m	1	66.128

3	Cút nối L (co ngang) sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-LM100x75-ZAM1.2	c	1	137.344
4	Nắp cút nối L ngang sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-LNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM100x75-ZAM1.2	c	1	137.344
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM100x75-ZAM1.2	c	1	137.344
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
9	Cút nối T sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-TM100x75-ZAM1.2	c	1	178.547
10	Nắp T sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-TNU100-ZAM1.2	c	1	85.967
11	Cút nối X sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-XM100x75-ZAM1.2	c	1	206.015
12	Nắp cút nối X sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-XNU100-ZAM1.2	c	1	99.193
Máng cáp 100x100,ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 100x100 dày 1.2	3C-M100x100-ZAM1.2	m	1	162.778
2	Nắp máng 100 ZAM dày 1.2	3C-NU100-ZAM1.2	m	1	66.128
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM100x100-ZAM1.2	c	1	162.778
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM100x100-ZAM1.2	c	1	162.778
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM100x100-ZAM1.2	c	1	162.778
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU100-ZAM1.2	c	1	66.128
9	Cút nối T sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-TM100x100-ZAM1.2	c	1	211.611
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU100-ZAM1.2	c	1	85.967
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM100x100-ZAM1.2	c	1	244.166
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU100-ZAM1.2	c	1	99.193
Máng cáp 150x50, ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 150x50 dày 1.2	3C-M150x50-ZAM1.2	m	1	137.344
2	Nắp máng 150 ZAM dày 1.2	3C-NU150-ZAM1.2	m	1	91.562
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM150x50-ZAM1.2	c	1	137.344
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU150-ZAM1.2	c	1	91.562
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM150x50-ZAM1.2	c	1	137.344
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU150-ZAM1.2	c	1	91.562
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM150x50-ZAM1.2	c	1	137.344
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU150-ZAM1.2	c	1	91.562
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM150x50-ZAM1.2	c	1	178.547
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU150-ZAM1.2	c	1	119.031
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM150x50-ZAM1.2	c	1	206.015
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU150-ZAM1.2	c	1	137.344
Máng cáp 150x75, ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM150x75 dày 1.2	3C-M150x75-ZAM1.2	m	1	162.778
2	Nắp máng 150 ZAM dày 1.2	3C-NU150-ZAM1.2	m	1	91.562
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM150x75-ZAM1.2	c	1	162.778
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU150-ZAM1.2	c	1	91.562
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM150x75-ZAM1.2	c	1	162.778
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU150-ZAM1.2	c	1	91.562
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM150x75-ZAM1.2	c	1	162.778
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU150-ZAM1.2	c	1	91.562
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM150x75-ZAM1.2	c	1	211.611
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU150-ZAM1.2	c	1	119.031
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM150x75-ZAM1.2	c	1	244.166
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU150-ZAM1.2	c	1	137.344
Máng cáp 150x100, ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 150x100 dày 1.2	3C-M150x100-ZAM1.2	m	1	188.212
2	Nắp máng 150 ZAM dày 1.2	3C-NU150-ZAM1.2	m	1	91.562
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM150x100-ZAM1.2	c	1	188.212
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU150-ZAM1.2	c	1	91.562

5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM150x100-ZAM1.2	c	1	188.212
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU150-ZAM1.2	c	1	91.562
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM150x100-ZAM1.2	c	1	188.212
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU150-ZAM1.2	c	1	91.562
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM150x100-ZAM1.2	c	1	244.675
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU150-ZAM1.2	c	1	119.031
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM150x100-ZAM1.2	c	1	282.317
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU150-ZAM1.2	c	1	137.344
Máng cáp 200x50, ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 200x50 dày 1.2	3C-M200x50-ZAM1.2	m	1	162.778
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.2	3C-NU200-ZAM1.2	m	1	116.996
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM200x50-ZAM1.2	c	1	162.778
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM200x50-ZAM1.2	c	1	162.778
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM200x50-ZAM1.2	c	1	162.778
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM200x50-ZAM1.2	c	1	211.611
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU200-ZAM1.2	c	1	152.095
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM200x50-ZAM1.2	c	1	244.166
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU200-ZAM1.2	c	1	175.495
Máng cáp 200x75, ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 200x75 dày 1.2	3C-M200x75-ZAM1.2	m	1	188.212
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.2	3C-NU200-ZAM1.2	m	1	116.996
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM200x75-ZAM1.2	c	1	188.212
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM200x75-ZAM1.2	c	1	188.212
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM200x75-ZAM1.2	c	1	188.212
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM200x75-ZAM1.2	c	1	244.675
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU200-ZAM1.2	c	1	152.095
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM200x75-ZAM1.2	c	1	282.317
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU200-ZAM1.2	c	1	175.495
Máng cáp 200x100, ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 200x100 dày 1.2	3C-M200x100-ZAM1.2	m	1	213.646
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.2	3C-NU200-ZAM1.2	m	1	116.996
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM200x100-ZAM1.2	c	1	213.646
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM200x100-ZAM1.2	c	1	213.646
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM200x100-ZAM1.2	c	1	213.646
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU200-ZAM1.2	c	1	116.996
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM200x100-ZAM1.2	c	1	277.739
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU200-ZAM1.2	c	1	152.095
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM200x100-ZAM1.2	c	1	320.468
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU200-ZAM1.2	c	1	175.495
Máng cáp 250x50 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 250x50 dày 1.2	3C-M250x50-ZAM1.2	m	1	188.212
2	Nắp máng 250 ZAM dày 1.2	3C-NU250-ZAM1.2	m	1	142.430
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM250x50-ZAM1.2	c	1	188.212
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU250-ZAM1.2	c	1	142.430
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM250x50-ZAM1.2	c	1	188.212
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU250-ZAM1.2	c	1	142.430

7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM250x50-ZAM1.2	c	1	188.212
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU250-ZAM1.2	c	1	142.430
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM250x50-ZAM1.2	c	1	244.675
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU250-ZAM1.2	c	1	185.160
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM250x50-ZAM1.2	c	1	282.317
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU250-ZAM1.2	c	1	213.646
Máng cáp 250x75 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 250x75 dày 1.2	3C-M250x75-ZAM1.2	m	1	213.646
2	Nắp máng 250 ZAM dày 1.2	3C-NU250-ZAM1.2	m	1	142.430
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM250x75-ZAM1.2	c	1	213.646
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU250-ZAM1.2	c	1	142.430
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM250x75-ZAM1.2	c	1	213.646
6	Nắp co lên máng cáp CL dày N dày 1.2	3C-CLNU250-ZAM1.2	c	1	142.430
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM250x75-ZAM1.2	c	1	213.646
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU250-ZAM1.2	c	1	142.430
9	Cút nối T sơn tĩnh điện dày 1.2	3C-TM250x75-ZAM1.2	c	1	277.739
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU250-ZAM1.2	c	1	185.160
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM250x75-ZAM1.2	c	1	320.468
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU250-ZAM1.2	c	1	213.646
Máng cáp 250x100 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 250x100 dày 1.2	3C-M250x100-ZAM1.2	m	1	239.080
2	Nắp máng 250 ZAM dày 1.2	3C-NU250-ZAM1.2	m	1	142.430
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM250x100-ZAM1.2	c	1	239.080
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU250-ZAM1.2	c	1	142.430
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM250x100-ZAM1.2	c	1	239.080
6	Nắp co lên máng cáp CL dày N dày 1.2	3C-CLNU250-ZAM1.2	c	1	142.430
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM250x100-ZAM1.2	c	1	239.080
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU250-ZAM1.2	c	1	142.430
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM250x100-ZAM1.2	c	1	310.803
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU250-ZAM1.2	c	1	185.160
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM250x100-ZAM1.2	c	1	358.619
12	Nắp cút nối dày 1.2	3C-XNU250-ZAM1.2	c	1	213.646
Máng cáp 300x50 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 300x50 dày 1.2	3C-M300x50-ZAM1.2	m	1	213.646
2	Nắp máng 300 ZAM dày 1.2	3C-NU300-ZAM1.2	m	1	167.864
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM300x50-ZAM1.2	c	1	213.646
4	Nắp cút nối L dày 1.2	3C-LNU300-ZAM1.2	c	1	167.864
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM300x50-ZAM1.2	c	1	213.646
6	Nắp co lên máng cáp CL dày N dày 1.2	3C-CLNU300-ZAM1.2	c	1	167.864
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM300x50-ZAM1.2	c	1	213.646
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU300-ZAM1.2	c	1	167.864
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM300x50-ZAM1.2	c	1	277.739
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU300-ZAM1.2	c	1	218.224
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM300x50-ZAM1.2	c	1	320.468
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU300-ZAM1.2	c	1	251.797
Máng cáp 300x75 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 300x75 dày 1.2	3C-M300x75-ZAM1.2	m	1	239.080
2	Nắp máng 300 ZAM dày 1.2	3C-NU300-ZAM1.2	m	1	167.864
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM300x75-ZAM1.2	c	1	239.080
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU300-ZAM1.2	c	1	167.864
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM300x75-ZAM1.2	c	1	239.080
6	Nắp co lên máng cáp CL dày N dày 1.2	3C-CLNU300-Z1.2	c	1	167.864
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM300x75-ZAM1.2	c	1	239.080
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU300-ZAM1.2	c	1	167.864

9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM300x75-ZAM1.2	c	1	310.803
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU300-ZAM1.2	c	1	218.224
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM300x75-ZAM1.2	c	1	358.619
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU300-ZAM1.2	c	1	251.797
Máng cáp 300x100 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 300x100 dày 1.2	3C-M300x100-ZAM1.2	m	1	264.514
2	Nắp máng 300 ZAM dày 1.2	3C-NU300-ZAM1.2	m	1	167.864
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM300x100-ZAM1.2	c	1	264.514
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU300-ZAM1.2	c	1	167.864
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM300x100-ZAM1.2	c	1	264.514
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU300-ZAM1.2	c	1	167.864
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM300x100-ZAM1.2	c	1	264.514
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU300-ZAM1.2	c	1	167.864
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM300x100-ZAM1.2	c	1	343.868
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU300-ZAM1.2	c	1	218.224
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM300x100-ZAM1.2	c	1	396.770
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU300-ZAM1.2	c	1	251.797
Máng cáp 350x50 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 350x50 dày 1.2	3C-M350x50-ZAM1.2	m	1	239.080
2	Nắp máng 350 ZAM dày 1.2	3C-NU350-ZAM1.2	m	1	193.298
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM350x50-ZAM1.2	c	1	239.080
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM350x50-ZAM1.2	c	1	239.080
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM350x50-ZAM1.2	c	1	239.080
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM350x50-ZAM1.2	c	1	310.803
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU350-ZAM1.2	c	1	251.288
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM350x50-ZAM1.2	c	1	358.619
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU350-ZAM1.2	c	1	289.948
Máng cáp 350x75 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM350x75 dày 1.2	3C-M350x75-ZAM1.2	m	1	264.514
2	Nắp máng 350 ZAM dày 1.2	3C-NU350-ZAM1.2	m	1	193.298
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM350x75-ZAM1.2	c	1	264.514
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM350x75-ZAM1.2	c	1	264.514
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM350x75-ZAM1.2	c	1	264.514
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM350x75-ZAM1.2	c	1	343.868
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU350-ZAM1.2	c	1	251.288
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM350x75-ZAM1.2	c	1	396.770
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU350-ZAM1.2	c	1	289.948
Máng cáp 350x100 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 350x100 dày 1.2	3C-M350x100-ZAM1.2	m	1	289.948
2	Nắp máng 350 ZAM dày 1.2	3C-NU350-ZAM1.2	m	1	193.298
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM350x100-ZAM1.2	c	1	289.948
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM350x100-ZAM1.2	c	1	289.948
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM350x100-ZAM1.2	c	1	289.948
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU350-ZAM1.2	c	1	193.298
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM350x100-ZAM1.2	c	1	376.932
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU350-ZAM1.2	c	1	251.288

11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM350x100-ZAM1.2	c	1	434.921
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU350-ZAM1.2	c	1	289.948
Máng cáp 400x50 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cápZAM400x50 dày 1.2	3C-M400x50-ZAM1.2	m	1	264.514
2	Nắp máng 400 ZAM dày 1.2	3C-NU400-ZAM1.2	m	1	218.732
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM40050-ZAM1.2	c	1	264.514
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM400x50-ZAM1.2	c	1	264.514
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM400x50-ZAM1.2	c	1	264.514
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM400x50-ZAM1.2	c	1	343.868
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU400-ZAM1.2	c	1	284.352
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM400x50-ZAM1.2	c	1	396.770
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU400-ZAM1.2	c	1	328.099
Máng cáp 400x75 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cáp ZAM 400x75 dày 1.2	3C-M400x75-ZAM1.2	m	1	292.491
2	Nắp máng 400 ZAM dày 1.2	3C-NU400-ZAM1.2	m	1	218.732
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM400x75-ZAM1.2	c	1	292.491
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM400x75-ZAM1.2	c	1	292.491
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM400x75-ZAM1.2	c	1	292.491
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM400x75-ZAM1.2	c	1	380.238
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU400-ZAM1.2	c	1	284.352
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM400x75-ZAM1.2	c	1	438.737
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU400-ZAM1.2	c	1	328.099
Máng cáp 400x100 ZAM, dày 1.2mm					
1	Máng cápZAM 400x100 dày 1.2	3C-M400x100-ZAM1.2	m	1	317.925
2	Nắp máng 400 ZAM dày 1.2	3C-NU400-ZAM1.2	m	1	218.732
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.2	3C-LM400x100-ZAM1.2	c	1	317.925
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.2	3C-LNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
5	Co lên máng cáp CL dày 1.2	3C-CLM400x100-ZAM1.2	c	1	317.925
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.2	3C-CLNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.2	3C-CXM400x100-ZAM1.2	c	1	317.925
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.2	3C-CXNU400-ZAM1.2	c	1	218.732
9	Cút nối T dày 1.2	3C-TM400x100-ZAM1.2	c	1	413.303
10	Nắp T dày 1.2	3C-TNU400-ZAM1.2	c	1	284.352
11	Cút nối X dày 1.2	3C-XM400x100-ZAM1.2	c	1	476.888
12	Nắp cút nối X dày 1.2	3C-XNU400-ZAM1.2	c	1	328.099
IV MÁNG CÁP - VẬT LIỆU TOLE ZAM, DÀY 1.5MM					
Máng cáp 100x50 ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 100x50 dày 1.5	3C-M100x50-ZAM1.5	m	1	137.297
2	Nắp máng 100 ZAM dày 1.5	3C-NU100-ZAM1.5	m	1	81.130
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM100x50-ZAM1.5	c	1	137.297
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM100x50-ZAM1.5	c	1	137.297
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM100x50-ZAM1.5	c	1	137.297
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM100x50-ZAM1.5	c	1	178.485
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU100-ZAM1.5	c	1	105.469
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM100x50-ZAM1.5	c	1	205.945

12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU100-ZAM1.5	c	1	121.695
	Máng cáp 100x75, ZAM dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM100x75 dày 1.5	3C-M100x75-ZAM1.5	m	1	171.621
2	Nắp máng 100 ZAM dày 1.5	3C-NU100-ZAM1.5	m	1	81.130
3	Cút nối L (co ngang dày 1.5	3C-LM100x75-ZAM1.5	c	1	171.621
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM100x75-ZAM1.5	c	1	171.621
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM100x75-ZAM1.5	c	1	171.621
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM100x75-ZAM1.5	c	1	223.107
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU100-ZAM1.5	c	1	105.469
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM100x75-ZAM1.5	c	1	257.431
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU100-ZAM1.5	c	1	121.695
	Máng cáp 100x100,ZAM, dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM 100x100 dày 1.5	3C-M100x100-ZAM1.5	m	1	202.824
2	Nắp máng 100 ZAM dày 1.5	3C-NU100-ZAM1.5	m	1	81.130
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM100x100-ZAM1.5	c	1	202.824
4	Nắp cút nối L dày 1.5	3C-LNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM100x100-ZAM1.5	c	1	202.824
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM100x100-ZAM1.5	c	1	202.824
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU100-ZAM1.5	c	1	81.130
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM100x100-ZAM1.5	c	1	263.672
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU100-ZAM1.5	c	1	105.469
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM100x100-ZAM1.5	c	1	304.237
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU100-ZAM1.5	c	1	121.695
	Máng cáp 150x50, ZAM, dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM 150x50 dày 1.5	3C-M150x50-ZAM1.5	m	1	171.621
2	Nắp máng 150 ZAM dày 1.5	3C-NU150-ZAM1.5	m	1	112.334
3	Cút nối L (co ngang dày 1.5	3C-LM150x50-ZAM1.5	c	1	171.621
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU150-ZAM1.5	c	1	112.334
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM150x50-ZAM1.5	c	1	171.621
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU150-ZAM1.5	c	1	112.334
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM150x50-ZAM1.5	c	1	171.621
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU150-ZAM1.5	c	1	112.334
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM150x50-ZAM1.5	c	1	223.107
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU150-ZAM1.5	c	1	146.034
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM150x50-ZAM1.5	c	1	257.431
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU150-ZAM1.5	c	1	168.500
	Máng cáp 150x75, mạ điện phân, dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM 150x75 dày 1.5	3C-M150x75-ZAM1.5	m	1	202.824
2	Nắp máng150 ZAM dày 1.5	3C-NU150-ZAM1.5	m	1	112.334
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM150x75-ZAM1.5	c	1	202.824
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU150-ZAM1.5	c	1	112.334
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM150x75-ZAM1.5	c	1	202.824
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU150-ZAM1.5	c	1	112.334
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM150x75-ZAM1.5	c	1	202.824
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU150-ZAM1.5	c	1	112.334
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM150x75-ZAM1.5	c	1	263.672
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU150-ZAM1.5	c	1	146.034
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM150x75-ZAM1.5	c	1	304.237
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU150-ZAM1.5	c	1	168.500
	Máng cáp 150x100, ZAM, dày 1.5mm				

1	Máng cáp ZAM 150x100 dày 1.5	3C-M150x100-ZAM1.5	m	1	234.028
2	Nắp máng 150 ZAM dày 1.5	3C-NU150-ZAM1.5	m	1	112.334
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM150x100-ZAM1.5	c	1	234.028
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU150-ZAM1.5	c	1	112.334
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM150x100-ZAM1.5	c	1	234.028
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLNU150-ZAM1.5	c	1	112.334
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM150x100-ZAM1.5	c	1	234.028
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU150-ZAM1.5	c	1	112.334

9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM150x100-ZAM1.5	c	1	304.237
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU150-ZAM1.5	c	1	146.034
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM150x100-ZAM1.5	c	1	351.042
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU150-ZAM1.5	c	1	168.500
Máng cáp 200x50, ZAMn, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 200x50 dày 1.5	3C-M200x50-ZAM1.5	m	1	202.824
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.5	3C-NU200-ZAM1.5	m	1	143.537
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM200x50-ZAM1.5	c	1	202.824
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM200x50-ZAM1.5	c	1	202.824
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM200x50-ZAM1.5	c	1	202.824
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM200x50-ZAM1.5	c	1	263.672
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU200-ZAM1.5	c	1	186.598
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM200x50-ZAM1.5	c	1	304.237
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU200-ZAM1.5	c	1	215.306
Máng cáp 200x75, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 200x75 dày 1.5	3C-M200x75-ZAM1.5	m	1	234.028
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.5	3C-NU200-ZAM1.5	m	1	143.537
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM200x75-ZAM1.5	c	1	234.028
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM200x75-ZAM1.5	c	1	234.028
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM200x75-ZAM1.5	c	1	234.028
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM200x75-ZAM1.5	c	1	304.237
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU200-ZAM1.5	c	1	186.598
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM200x75-ZAM1.5	c	1	351.042
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU200-ZAM1.5	c	1	215.306
Máng cáp 200x100, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 200x100 dày 1.5	3C-M200x100-ZAM1.5	m	1	265.232
2	Nắp máng 200 ZAM dày 1.5	3C-NU200-ZAM1.5	m	1	143.537
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM200x100-ZAM1.5	c	1	265.232
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM200x100-ZAM1.5	c	1	265.232
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM200x100-ZAM1.5	c	1	265.232
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU200-ZAM1.5	c	1	143.537
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM200x100-ZAM1.5	c	1	344.801
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU200-ZAM1.5	c	1	186.598
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM200x100-ZAM1.5	c	1	397.848
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU200-ZAM1.5	c	1	215.306
Máng cáp 250x50, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 250x50 dày 1.5	3C-M250x50-ZAM1.5	m	1	234.028
2	Nắp máng 250 ZAM dày 1.5	3C-NU250-ZAM1.5	m	1	174.741
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM250x50-ZAM1.5	c	1	234.028
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM250x50-ZAM1.5	c	1	234.028
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM250x50-ZAM1.5	c	1	234.028
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM250x50-ZAM1.5	c	1	304.237
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU250-ZAM1.5	c	1	227.163

11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM250x50-ZAM1.5	c	1	351.042
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU250-ZAM1.5	c	1	262.112
Máng cáp 250x75, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 250x75 dày 1.5	3C-M250x75-ZAM1.5	m	1	265.232
2	Nắp máng 250 ZAM dày 1.5	3C-NU250-ZAM1.5	m	1	174.741
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM250x75-ZAM1.5	c	1	265.232
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM250x75-ZAM1.5	c	1	265.232
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM250x75-ZAM1.5	c	1	265.232
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM250x75-ZAM1.5	c	1	344.801
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU250-ZAM1.5	c	1	227.163
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM250x75-ZAM1.5	c	1	397.848
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU250-ZAM1.5	c	1	262.112
Máng cáp 250x100, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 250x100 dày 1.5	3C-M250x100-ZAM1.5	m	1	296.436
2	Nắp máng 250 ZAM dày 1.5	3C-NU250-ZAM1.5	m	1	174.741
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM250x100-ZAM1.5	c	1	296.436
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM250x100-ZAM1.5	c	1	296.436
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM250x100-ZAM1.5	c	1	296.436
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU250-ZAM1.5	c	1	174.741
9	Cút nối T 1.5	3C-TM250x100-ZAM1.5	c	1	385.366
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU250-ZAM1.5	c	1	227.163
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM250x100-ZAM1.5	c	1	444.653
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU250-ZAM1.5	c	1	262.112
Máng cáp 300x50, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 300x50 dày 1.5	3C-M300x50-ZAM1.5	m	1	265.232
2	Nắp máng 300 ZAM dày 1.5	3C-NU300-ZAM1.5	m	1	205.945
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM300x50-ZAM1.5	c	1	265.232
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM300x50-ZAM1.5	c	1	265.232
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM300x50-ZAM1.5	c	1	265.232
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM300x50-ZAM1.5	c	1	344.801
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU300-ZAM1.5	c	1	267.728
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM300x50-ZAM1.5	c	1	397.848
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU300-ZAM1.5	c	1	308.917
Máng cáp 300x75,ZAM dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 300x75 dày 1.5	3C-M300x75-ZAM1.5	m	1	296.436
2	Nắp máng 300 ZAM dày 1.5	3C-NU300-ZAM1.5	m	1	205.945
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM300x75-ZAM1.5	c	1	296.436
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM300x75-ZAM1.5	c	1	296.436
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM300x75-ZAM1.5	c	1	296.436
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM300x75-ZAM1.5	c	1	385.366
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU300-ZAM1.5	c	1	267.728
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM300x75-ZAM1.5	c	1	444.653
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU300-ZAM1.5	c	1	308.917

	Máng cáp 300x100,ZAM, dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM 300x100 dày 1.5	3C-M300x100-ZAM1.5	m	1	327.639
2	Nắp máng 300ZAM dày 1.5	3C-NU300-ZAM1.5	m	1	205.945
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM300x100-ZAM1.5	c	1	327.639
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM300x100-ZAM1.5	c	1	327.639
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM300x100-ZAM1.5	c	1	327.639
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU300-ZAM1.5	c	1	205.945
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM300x100-ZAM1.5	c	1	425.931
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU300-ZAM1.5	c	1	267.728
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM300x100-ZAM1.5	c	1	491.459
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU300-ZAM1.5	c	1	308.917
	Máng cáp 350x75, ZAM, dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM 350x75 dày 1.5	3C-M350x75-ZAM1.5	m	1	327.639
2	Nắp máng350 ZAM dày 1.5	3C-NU350-ZAM1.5	m	1	237.149
3	Cút nối L (co ngang)dày 1.5	3C-LM350x75-ZAM1.5	c	1	327.639
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU350-ZAM1.5	c	1	237.149
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM350x75-ZAM1.5	c	1	327.639
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU350-ZAM1.5	c	1	237.149
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM350x75-ZAM1.5	c	1	327.639
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU350-ZAM1.5	c	1	237.149
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM350x75-ZAM1.5	c	1	425.931
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU350-ZAM1.5	c	1	308.293
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM350x75-ZAM1.5	c	1	491.459
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU350-ZAM1.5	c	1	355.723
	Máng cáp 350x100, ZAM, dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM 350x100 dày 1.5	3C-M350x100-ZAM1.5	m	1	358.843
2	Nắp máng350 ZAM dày 1.5	3C-NU350-ZAM1.5	m	1	237.149
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM350x100-ZAM1.5	c	1	358.843
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU350-ZAM1.5	c	1	237.149
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM350x100-ZAM1.5	c	1	358.843
6	Nắp co lên dày 1.5	3C-CLNU350-ZAM1.5	c	1	237.149
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM350x100-ZAM1.5	c	1	358.843
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU350-ZAM1.5	c	1	237.149
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM350x100-ZAM1.5	c	1	466.496
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU350-ZAM1.5	c	1	308.293
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM350x100-ZAM1.5	c	1	538.265
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU350-ZAM1.5	c	1	355.723
	Máng cáp 400x75, ZAM dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM 400x75 dày 1.5	3C-M400x75-ZAM1.5	m	1	358.843
2	Nắp máng 400 ZAM dày 1.5	3C-NU400-ZAM1.5	m	1	268.352
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM400x75-ZAM1.5	c	1	358.843
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU400-ZAM1.5	c	1	268.352
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM400x75-ZAM1.5	c	1	358.843
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU400-ZAM1.5	c	1	268.352
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM400x75-ZAM1.5	c	1	358.843
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU400-ZAM1.5	c	1	268.352
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM400x75-ZAM1.5	c	1	466.496
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU400-ZAM1.5	c	1	348.858
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM400x75-ZAM1.5	c	1	538.265
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU400-ZAM1.5	c	1	402.528
	Máng cáp 400x100, ZAM, dày 1.5mm				
1	Máng cáp ZAM 400x100 dày 1.5	3C-M400x100-ZAM1.5	m	1	390.047

2	Nắp máng 400 ZAM dày 1.5	3C-NU400-ZAM1.5	m	1	268.352
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM400x100-ZAM1.5	c	1	390.047
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU400-ZAM1.5	c	1	268.352
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM400x100-ZAM1.5	c	1	390.047
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU400-ZAM1.5	c	1	268.352
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM400x100-ZAM1.5	c	1	390.047
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU400-ZAM1.5	c	1	268.352
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM400x100-ZAM1.5	c	1	507.061
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU400-ZAM1.5	c	1	348.858
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM400x100-ZAM1.5	c	1	585.070
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU400-ZAM1.5	c	1	402.528
Máng cáp 450x75, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 450x75 dày 1.5	3C-M450x75-ZAM1.5	m	1	390.047
2	Nắp máng 450 ZAM dày 1.5	3C-NU450-ZAM1.5	m	1	299.556
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM450x75-ZAM1.5	c	1	390.047
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU450-ZAM1.5	c	1	299.556
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM450x75-ZAM1.5	c	1	390.047
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU450-ZAM1.5	c	1	299.556
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM450x75-ZAM1.5	c	1	390.047
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU450-ZAM1.5	c	1	299.556
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM450x75-ZAM1.5	c	1	507.061
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU450-ZAM1.5	c	1	389.423
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM450x75-ZAM1.5	c	1	585.070
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU450-ZAM1.5	c	1	449.334
Máng cáp 450x100, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 450x100 dày 1.5	3C-M450x100-ZAM1.5	m	1	421.251
2	Nắp máng 450 ZAM dày 1.5	3C-NU450-ZAM1.5	m	1	299.556
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM450x100-ZAM1.5	c	1	421.251
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU450-ZAM1.5	c	1	299.556
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM450x100-ZAM1.5	c	1	421.251
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU450-ZAM1.5	c	1	299.556
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM450x100-ZAM1.5	c	1	421.251
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU450-ZAM1.5	c	1	299.556
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM450x100-ZAM1.5	c	1	547.626
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU450-ZAM1.5	c	1	389.423
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM450x100-ZAM1.5	c	1	631.876
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU450-ZAM1.5	c	1	449.334
Máng cáp 500x100, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 500x100 dày 1.5	3C-M500x100-ZAM1.5	m	1	452.454
2	Nắp máng 500 ZAM dày 1.5	3C-NU500-ZAM1.5	m	1	330.760
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM500x100-ZAM1.5	c	1	452.454
4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU500-ZAM1.5	c	1	330.760
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM500x100-ZAM1.5	c	1	452.454
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU500-ZAM1.5	c	1	330.760
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM500x100-ZAM1.5	c	1	452.454
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU500-ZAM1.5	c	1	330.760
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM500x100-ZAM1.5	c	1	588.191
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU500-ZAM1.5	c	1	429.988
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM500x100-ZAM1.5	c	1	678.682
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU500-ZAM1.5	c	1	496.140
Máng cáp 600x100, ZAM, dày 1.5mm					
1	Máng cáp ZAM 600x100 dày 1.5	3C-M600x100-ZAM1.5	m	1	514.862
2	Nắp máng 600 ZAM dày 1.5	3C-NU600-ZAM1.5	m	1	393.167
3	Cút nối L (co ngang) dày 1.5	3C-LM600x100-ZAM1.5	c	1	514.862

4	Nắp cút nối L ngang dày 1.5	3C-LNU600-ZAM1.5	c	1	393.167
5	Co lên máng cáp CL dày 1.5	3C-CLM600x100-ZAM1.5	c	1	514.862
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 1.5	3C-CLNU600-ZAM1.5	c	1	393.167
7	Co xuống máng cáp CX dày 1.5	3C-CXM600x100-ZAM1.5	c	1	514.862
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 1.5	3C-CXNU600-ZAM1.5	c	1	393.167
9	Cút nối T dày 1.5	3C-TM600x100-ZAM1.5	c	1	669.320
10	Nắp T dày 1.5	3C-TNU600-ZAM1.5	c	1	511.117
11	Cút nối X dày 1.5	3C-XM600x100-ZAM1.5	c	1	772.293
12	Nắp cút nối X dày 1.5	3C-XNU600-ZAM1.5	c	1	589.751
IV MÁNG CÁP - VẬT LIỆU TOLE ZAM, DÀY 2.0MM					
Máng cáp 200x75, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 200x75 dày 2.0	3C-M200x75-ZAM2.0	m	1	310.232
2	Nắp máng 200 ZAM dày 2.0	3C-NU200-ZAM2.0	m	1	191.854
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM200x75-ZAM2.0	c	1	310.232
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU200-ZAM2.0	c	1	191.854
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM200x75-ZAM2.0	c	1	310.232
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU200-ZAM2.0	c	1	191.854
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM200x75-ZAM2.0	c	1	310.232
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU200-ZAM2.0	c	1	191.854
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM200x75-ZAM2.0	c	1	403.302
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU200-ZAM2.0	c	1	249.410
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM200x75-ZAM2.0	c	1	465.348
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU200-ZAM2.0	c	1	287.781
Máng cáp 200x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 200x100 dày 2.0	3C-M200x100-ZAM2.0	m	1	351.052
2	Nắp máng 200 ZAM dày 2.0	3C-NU200-ZAM2.0	m	1	191.854
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM200x100-ZAM2.0	c	1	351.052
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU200-ZAM2.0	c	1	191.854
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM200x100-ZAM2.0	c	1	351.052
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU200-ZAM2.0	c	1	191.854
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM200x100-ZAM2.0	c	1	351.052
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU200-ZAM2.0	c	1	191.854
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM200x100-ZAM2.0	c	1	456.368
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU200-ZAM2.0	c	1	249.410
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM200x100-ZAM2.0	c	1	526.578
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU200-ZAM2.0	c	1	287.781
Máng cáp 250x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 250x100 dày 2.0	3C-M250x100-ZAM2.0	m	1	391.872
2	Nắp máng 250 ZAM dày 2.0	3C-NU250-ZAM2.0	m	1	232.674
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM250x100-ZAM2.0	c	1	391.872
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU250-ZAM2.0	c	1	232.674
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM250x100-ZAM2.0	c	1	391.872
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU250-ZAM2.0	c	1	232.674
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM250x100-ZAM2.0	c	1	391.872
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU250-ZAM2.0	c	1	232.674
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM250x100-ZAM2.0	c	1	509.434
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU250-ZAM2.0	c	1	302.476
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM250x100-ZAM2.0	c	1	587.808
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU250-ZAM2.0	c	1	349.011
Máng cáp 300x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cápZAM 300x100 dày 2.0	3C-M300x100-ZAM2.0	m	1	432.692
2	Nắp máng 300 ZAM dày 2.0	3C-NU300-ZAM2.0	m	1	273.494
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM300x100-ZAM2.0	c	1	432.692
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU300-ZAM2.0	c	1	273.494

5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM300x100-ZAM2.0	c	1	432.692
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU300-ZAM2.0	c	1	273.494
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM300x100-ZAM2.0	c	1	432.692
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU300-ZAM2.0	c	1	273.494
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM300x100-ZAM2.0	c	1	562.500
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU300-ZAM2.0	c	1	355.542
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM300x100-ZAM2.0	c	1	649.038
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU300-ZAM2.0	c	1	410.241
Máng cáp 350x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cápZAM 350x100 dày 2.0	3C-M350x100-ZAM2.0	m	1	473.512
2	Nắp máng 350 ZAM dày 2.0	3C-NU350-ZAM1.5	m	1	314.314
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM350x100-ZAM2.0	c	1	473.512
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU350-ZAM1.5	c	1	314.314
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM350x100-ZAM2.0	c	1	473.512
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU350-ZAM2.0	c	1	314.314
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM350x100-ZAM2.0	c	1	473.512
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU350-ZAM2.0	c	1	314.314
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM350x100-ZAM2.0	c	1	615.566
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU350-ZAM2.0	c	1	408.608
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM350x100-ZAM2.0	c	1	710.268
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU350-ZAM2.0	c	1	471.471
Máng cáp 400x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 400x100 dày 2.0	3C-M400x100-ZAM2.0	m	1	514.332
2	Nắp máng cáp ZAM dày 2.0	3C-NU400-ZAM2.0	m	1	355.134
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM400x100-ZAM2.0	c	1	514.332
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU400-ZAM2.0	c	1	355.134
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM400x100-ZAM2.0	c	1	514.332
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU400-ZAM2.0	c	1	355.134
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM400x100-ZAM2.0	c	1	514.332
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU400-ZAM2.0	c	1	355.134
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM400x100-ZAM2.0	c	1	668.632
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU400-ZAM2.0	c	1	461.674
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM400x100-ZAM2.0	c	1	771.498
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU400-ZAM2.0	c	1	532.701
Máng cáp 400x150, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 400x150 dày 2.0	3C-M400x150-ZAM2.0	m	1	595.972
2	Nắp máng rộng 400 ZAMn dày 2.0	3C-NU400-ZAM2.0	m	1	355.134
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM400x150-ZAM2.0	c	1	595.972
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU400-ZAM2.0	c	1	355.134
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM400x150-ZAM2.0	c	1	595.972
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU400-ZAM2.0	c	1	355.134
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM400x150-ZAM2.0	c	1	595.972
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU400-ZAM2.0	c	1	355.134
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM400x150-ZAM2.0	c	1	774.764
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU400-ZAM2.0	c	1	461.674
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM400x150-ZAM2.0	c	1	893.958
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU400-ZAM2.0	c	1	532.701
Máng cáp 450x100,ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 450x100 dày 2.0	3C-M450x100-ZAM2.0	m	1	555.152
2	Nắp máng 450 ZAM dày 2.0	3C-NU450-ZAM2.0	m	1	395.954
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM450x100-ZAM2.0	c	1	555.152
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU450-ZAM2.0	c	1	395.954
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM450x100-ZAM2.0	c	1	555.152
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU450-ZAM2.0	c	1	395.954

7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM450x100-ZAM2.0	c	1	555.152
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU450-ZAM2.0	c	1	395.954
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM450x100-ZAM2.0	c	1	721.698
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU450-ZAM2.0	c	1	514.740
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM450x100-ZAM2.0	c	1	832.728
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU450-ZAM2.0	c	1	593.931
Máng cáp 450x150, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 450x150 dày 2.0	3C-M450x150-ZAM2.0	m	1	636.792
2	Nắp máng 450 ZAM dày 2.0	3C-NU450-ZAM2.0	m	1	395.954
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM450x150-ZAM2.0	c	1	636.792
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU450-ZAM2.0	c	1	395.954
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM450x150-ZAM2.0	c	1	636.792
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU450-ZAM2.0	c	1	395.954
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM450x150-ZAM2.0	c	1	636.792
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU450-ZAM2.0	c	1	395.954
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM450x150-ZAM2.0	c	1	827.830
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU450-ZAM2.0	c	1	514.740
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM450x150-ZAM2.0	c	1	955.188
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU450-ZAM2.0	c	1	593.931
Máng cáp 500x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 500x100 dày 2.0	3C-M500x100-ZAM2.0	m	1	595.972
2	Nắp máng 500,ZAM dày 2.0	3C-NU500-ZAM2.0	m	1	436.774
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM500x100-ZAM2.0	c	1	595.972
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU500-ZAM2.0	c	1	436.774
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM500x100-ZAM2.0	c	1	595.972
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU500-ZAM2.0	c	1	436.774
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM500x100-ZAM2.0	c	1	595.972
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU500-ZAM2.0	c	1	436.774
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM500x100-ZAM2.0	c	1	774.764
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU500-ZAM2.0	c	1	567.806
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM500x100-ZAM2.0	c	1	893.958
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU500-ZAM2.0	c	1	655.161
Máng cáp 500x150, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 500x150 dày 2.0	3C-M500x150-ZAM2.0	m	1	677.612
2	Nắp máng 500, ZAM dày 2.0	3C-NU500-ZAM2.0	m	1	436.774
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM500x150-ZAM2.0	c	1	677.612
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU500-ZAM2.0	c	1	436.774
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM500x150-ZAM2.0	c	1	677.612
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU500-ZAM2.0	c	1	436.774
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM500x150-ZAM2.0	c	1	677.612
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU500-ZAM2.0	c	1	436.774
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM500x150-ZAM2.0	c	1	880.896
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU500-ZAM2.0	c	1	567.806
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM500x150-ZAM2.0	c	1	1.016.418
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU500-ZAM2.0	c	1	655.161
Máng cáp 600x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 600x100 dày 2.0	3C-M600x100-ZAM2.0	m	1	677.612
2	Nắp máng 600 ZAM dày 2.0	3C-NU600-ZAM2.0	m	1	518.414
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM600x100-ZAM2.0	c	1	677.612
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU600-ZAM2.0	c	1	518.414
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM600x100-ZAM2.0	c	1	677.612
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.0	3C-CLNU600-ZAM2.0	c	1	518.414
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM600x100-ZAM2.0	c	1	677.612
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU600-ZAM2.0	c	1	518.414

9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM600x100-ZAM2.0	c	1	880.896
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU600-ZAM2.0	c	1	673.938
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM600x100-ZAM2.0	c	1	1.016.418
12	Nắp cút nối X sơn tĩnh điện dày 2.0	3C-XNU600-ZAM2.0	c	1	777.621
Máng cáp 600x150, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 600x150 dày 2.0	3C-M600x150-ZAM2.0	m	1	759.252
2	Nắp máng 600 ZAM dày 2.0	3C-NU600-ZAM2.0	m	1	518.414
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM600x150-ZAM2.0	c	1	759.252
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU600-ZAM2.0	c	1	518.414
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM600x150-ZAM2.0	c	1	759.252
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLNU600-ZAM2.0	c	1	518.414
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM600x150-ZAM2.0	c	1	759.252
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU600-ZAM2.0	c	1	518.414
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM600x150-ZAM2.0	c	1	987.028
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU600-ZAM2.0	c	1	673.938
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM600x150-ZAM2.0	c	1	1.138.878
12	Nắp cút nối X sơn tĩnh điện dày 2.0	3C-XNU600-ZAM2.0	c	1	777.621
Máng cáp 700x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 700x100 dày 2.0	3C-M700x100-ZAM2.0	m	1	759.252
2	Nắp máng 700 ZAM dày 2.0	3C-NU700-ZAM2.0	m	1	600.054
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM700x100-ZAM2.0	c	1	759.252
4	Nắp cút nối L dày 2.0	3C-LNU700-ZAM1.2	c	1	600.054
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM700x100-ZAM2.0	c	1	759.252
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLNU700-ZAM2.0	c	1	600.054
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM700x100-ZAM2.0	c	1	759.252
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU700-ZAM2.0	c	1	600.054
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM700x100-ZAM2.0	c	1	987.028
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU700-ZAM2.0	c	1	780.070
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM700x100-ZAM2.0	c	1	1.138.878
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU700-ZAM2.0	c	1	900.081
Máng cáp 700x150, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 700x150 dày 2.0	3C-M700x150-ZAM2.0	m	1	840.892
2	Nắp máng 700 ZAM dày 2.0	3C-NU700-ZAM2.0	m	1	600.054
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM700x150-ZAM2.0	c	1	840.892
4	Nắp cút nối L dày 2.0	3C-LNU700-SAM1.2	c	1	600.054
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM700x150-ZAM2.0	c	1	840.892
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLNU700-ZAM2.0	c	1	600.054
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM700x150-ZAM2.0	c	1	840.892
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU700-ZAM2.0	c	1	600.054
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM700x100-ZAM2.0	c	1	1.093.160
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU700-ZAM2.0	c	1	780.070
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM700x150-ZAM2.0	c	1	1.261.338
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU700-ZAM2.0	c	1	900.081
Máng cáp 800x100, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 800x100 dày 2.0	3C-M800x100-Z2AM.0	m	1	816.400
2	Nắp máng 800 ZAM dày 2.0 (Có tăng cứng)	3C-NU800-ZAM2.0	m	1	715.779
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM800x100-ZAM2.0	c	1	816.400
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU800-ZAM2.0	c	1	715.779
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM800x100-ZAM2.0	c	1	816.400
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLNU800-ZAM2.0	c	1	715.779
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM800x100-ZAM2.0	c	1	816.400
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU800-ZAM2.0	c	1	715.779
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM800x100-ZAM2.0	c	1	1.061.320
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU800-ZAM2.0	c	1	930.512

11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM800x100-ZAM2.0	c	1	1.224.600
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU800-ZAM2.0	c	1	1.073.668
Máng cáp 800x150, ZAM, dày 2.0mm					
1	Máng cáp ZAM 800x150 dày 2.0	3C-M800x150-ZAM2.0	m	1	922.532
2	Nắp máng 800 ZAM dày 2.0 (Có tăng cứng)	3C-NU800-ZAM2.0	m	1	715.779
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.0	3C-LM800x150-ZAM2.0	c	1	922.532
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.0	3C-LNU800-ZAM2.0	c	1	715.779
5	Co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLM800x150-ZAM2.0	c	1	922.532
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.0	3C-CLNU800-ZAM2.0	c	1	715.779
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.0	3C-CXM800x150-ZAM2.0	c	1	922.532
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.0	3C-CXNU800-ZAM2.0	c	1	715.779
9	Cút nối T dày 2.0	3C-TM800x150-ZAM2.0	c	1	1.199.292
10	Nắp T dày 2.0	3C-TNU800-ZAM2.0	c	1	930.512
11	Cút nối X dày 2.0	3C-XM800x150ZAM2.0	c	1	1.383.798
12	Nắp cút nối X dày 2.0	3C-XNU800-ZAM2.0	c	1	1.073.668
V MÁNG CÁP - VẬT LIỆU TOLE ZAM DÀY 2.5MM					
Máng cáp 300x75, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 300x75 dày 2.5	3C-M300x75-ZAM2.5	m	1	480.420
2	Nắp máng ZAM dày 2.5	3C-NU300-ZAM2.5	m	1	335.293
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM300x75-ZAM2.5	c	1	480.420
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM300x75-ZAM2.5	c	1	480.420
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM300x75-ZAM2.5	c	1	480.420
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM300x75-ZAM2.5	c	1	624.546
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU300-ZAM2.5	c	1	435.881
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM300x75-ZAM2.5	c	1	720.630
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU300-ZAM2.5	c	1	502.940
Máng cáp 300x100, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 300x100 dày 2.5	3C-M300x100-ZAM2.5	m	1	530.464
2	Nắp máng 300 ZAM dày 2.5	3C-NU300-ZAM2.5	m	1	335.293
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM300x100-ZAM2.5	c	1	530.464
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM300x100-ZAM2.5	c	1	530.464
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM300x100-ZAM2.5	c	1	530.464
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM300x100-ZAM2.5	c	1	689.603
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU300-ZAM2.5	c	1	435.881
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM300x100-ZAM2.5	c	1	795.696
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU300-ZAM2.5	c	1	502.940
Máng cáp 300x150, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 300x150 dày 2.5	3C-M300x150-ZAM2.5	m	1	630.551
2	Nắp máng 300 ZAM dày 2.5	3C-NU300-ZAM2.5	m	1	335.293
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM300x150-ZAM2.5	c	1	630.551
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM300x150-ZAM2.5	c	1	630.551
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM300x150-ZAM2.5	c	1	630.551
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU300-ZAM2.5	c	1	335.293
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM300x150-ZAM2.5	c	1	819.717
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU300-ZAM2.5	c	1	435.881
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM300x150-ZAM2.5	c	1	945.827

12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU300-ZAM2.5	c	1	502.940
Máng cáp 350x100, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 350x100 dày 2.5	3C-M350x100-ZAM2.5	m	1	580.508
2	Nắp máng 350 ZAM dày 2.5	3C-NU350-ZAM2.5	m	1	385.337
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM350x100-ZAM2.5	c	1	580.508
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU350-ZAM2.5	c	1	385.337
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM350x100-ZAM2.5	c	1	580.508
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU350-ZAM2.5	c	1	385.337
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM350x100-ZAM2.5	c	1	580.508
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU350-ZAM2.5	c	1	385.337
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM350x100-ZAM2.5	c	1	754.660
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU350-ZAM2.5	c	1	500.938
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM350x100-ZAM2.5	c	1	870.761
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU350-ZAM2.5	c	1	578.005
Máng cáp 350x150, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 350x150 dày 2.5	3C-M350x150-ZAM2.5	m	1	680.595
2	Nắp máng 350 ZAM dày 2.5	3C-NU350-ZAM2.5	m	1	385.337
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM350x150-ZAM2.5	c	1	680.595
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU350-ZAM2.5	c	1	385.337
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM350x150-ZAM2.5	c	1	680.595
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU350-ZAM2.5	c	1	385.337
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM350x150-ZAM2.5	c	1	680.595
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU350-ZAM2.5	c	1	385.337
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM350x150-ZAM2.5	c	1	884.774
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU350-ZAM2.5	c	1	500.938
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM350x150-ZAM2.5	c	1	1.020.893
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU350-ZAM2.5	c	1	578.005
Máng cáp 400x100, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 400x100 dày 2.5	3C-M400x100-ZAM2.5	m	1	630.551
2	Nắp máng 400 ZAM dày 2.5	3C-NU400-ZAM2.5	m	1	435.381
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM400x100-ZAM2.5	c	1	630.551
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU400-ZAM2.5	c	1	435.381
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM400x100-ZAM2.5	c	1	630.551
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU400-ZAM2.5	c	1	435.381
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM400x100-ZAM2.5	c	1	630.551
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU400-ZAM2.5	c	1	435.381
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM400x100-ZAM2.5	c	1	819.717
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU400-ZAM2.5	c	1	565.995
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM400x100-ZAM2.5	c	1	945.827
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU400-ZAM2.5	c	1	653.071
Máng cáp 400x150, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 400x150 dày 2.5	3C-M400x150-ZAM2.5	m	1	730.639
2	Nắp máng 400 ZAM dày 2.5	3C-NU400-ZAM2.5	m	1	435.381
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM400x150-ZAM2.5	c	1	730.639
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU400-ZAM2.5	c	1	435.381
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM400x150-ZAM2.5	c	1	730.639
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU400-ZAM2.5	c	1	435.381
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM400x150-ZAM2.5	c	1	730.639
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU400-ZAM2.5	c	1	435.381
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM400x150-ZAM2.5	c	1	949.830
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU400-ZAM2.5	c	1	565.995
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM400x150-ZAM2.5	c	1	1.095.958
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU400-ZAM2.5	c	1	653.071
Máng cáp 450x100, ZAM, dày 2.5mm					

1	Máng cáp ZAM 450x100 dày 2.5	3C-M450x100-ZAM2.5	m	1	680.595
2	Nắp máng 450 ZAM dày 2.5	3C-NU450-ZAM2.5	m	1	485.424
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM450x100-ZAM2.5	c	1	680.595
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU450-ZAM2.5	c	1	485.424
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM450x100-ZAM2.5	c	1	680.595
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU450-ZAM2.5	c	1	485.424
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM450x100-ZAM2.5	c	1	680.595
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU450-ZAM2.5	c	1	485.424
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM450x100-ZAM2.5	c	1	884.774
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU450-ZAM2.5	c	1	631.052
11	Cút nối X sơn dày 2.5	3C-XM450x100-ZAM2.5	c	1	1.020.893
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU450-ZAM2.5	c	1	728.137
Máng cáp 450x150, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 450x150 dày 2.5	3C-M450x150-ZAM2.5	m	1	780.683
2	Nắp máng 450 ZAM dày 2.5	3C-NU450-ZAM2.5	m	1	485.424
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM450x100-ZAM2.5	c	1	780.683
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU450-ZAM2.5	c	1	485.424
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM450x150-ZAM2.5	c	1	780.683
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU450-ZAM2.5	c	1	485.424
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM450x150-ZAM2.5	c	1	780.683
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU450-ZAM2.5	c	1	485.424
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM450x150-ZAM2.5	c	1	1.014.887
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU450-ZAM2.5	c	1	631.052
11	Cút nối X sơn dày 2.5	3C-XM450x150-ZAM2.5	c	1	1.171.024
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU450-ZAM2.5	c	1	728.137
Máng cáp 500x100,ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 500x100 dày 2.5	3C-M500x100-ZAM2.5	m	1	730.639
2	Nắp máng 500 ZAM dày 2.5	3C-NU500-ZAM2.5	m	1	535.468
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM500x100-ZAM2.5	c	1	730.639
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU500-ZAM2.5	c	1	535.468
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM500x100-ZAM2.5	c	1	730.639
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU500-ZAM2.5	c	1	535.468
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM500x100-ZAM2.5	c	1	730.639
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU500-ZAM2.5	c	1	535.468
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM500x100-ZAM2.5	c	1	1.022.894
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU500-ZAM2.5	c	1	749.655
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM500x100-ZAM2.5	c	1	1.169.022
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU500-ZAM2.0	c	1	856.749
Máng cáp 500x150, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 500x150 dày 2.5	3C-M500x150-ZAM2.5	m	1	830.726
2	Nắp máng 500 ZAM dày 2.5	3C-NU500-ZAM2.5	m	1	535.468
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM500x150-ZAM2.5	c	1	830.726
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU500-ZAM2.5	c	1	535.468
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM500x150-ZAM2.5	c	1	830.726
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU500-ZAM2.5	c	1	535.468
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM500x150-ZAM2.5	c	1	830.726
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU500-ZAM2.5	c	1	535.468
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM500x150-ZAM2.5	c	1	1.163.017
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU500-ZAM2.5	c	1	749.655
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM500x150-ZAM2.5	c	1	1.329.162
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU500-ZAM2.0	c	1	856.749
Máng cáp 600x100, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cápZAM 600x100 dày 2.5	3C-M600x100-ZAM2.5	m	1	830.726
2	Nắp máng 600 ZAM dày 2.5	3C-NU600-ZAM2.5	m	1	635.556

3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM600x100-ZAM2.5	c	1	913.799
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU600-ZAM2.5	c	1	699.111
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM600x100-ZAM2.5	c	1	830.726
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU600-ZAM2.5	c	1	635.556
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM600x100-ZAM2.5	c	1	830.726
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU600-ZAM2.5	c	1	635.556
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM600x100-ZAM2.5	c	1	1.163.017
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU600-ZAM2.5	c	1	889.778
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM600x100-ZAM2.5	c	1	1.412.235
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU600-ZAM2.5	c	1	1.080.445
Máng cáp 600x150, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 600x150 dày 2.5	3C-M600x150-ZAM2.5	m	1	930.814
2	Nắp máng 600 ZAM dày 2.5	3C-NU600-ZAM2.5	m	1	635.556
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM600x150-ZAM2.5	c	1	1.023.895
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU600-ZAM2.5	c	1	699.111
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM600x150-ZAM2.5	c	1	930.814
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU600-ZAM2.5	c	1	635.556
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM600x150-ZAM2.5	c	1	930.814
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU600-ZAM2.5	c	1	635.556
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM600x150-ZAM2.5	c	1	1.303.139
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU600-ZAM2.5	c	1	889.778
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM600x150-ZAM2.5	c	1	1.582.383
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU600-ZAM2.5	c	1	1.080.445
Máng cáp 700x100,ZAM dày 2.5mm					
1	Máng cápZAM 700x100 dày 2.5	3C-M700x100-ZAM2.5	m	1	930.814
2	Nắp máng 700 ZAM dày 2.5 (có tăng cứng)	3C-NU700-ZAM2.5	m	1	772.425
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM700x100-ZAM2.5	c	1	1.116.977
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU700-ZAM2.5	c	1	926.910
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM700x100-ZAM2.5	c	1	930.814
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU700-ZAM2.5	c	1	772.425
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM700x100-ZAM2.5	c	1	930.814
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU700-ZAM2.5	c	1	772.425
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM700x100-ZAM2.5	c	1	1.396.221
10	Nắp Tn dày 2.5	3C-TNU700-ZAM2.5	c	1	1.158.638
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM700x100-ZAM2.5	c	1	1.675.465
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU700-ZAM2.5	c	1	1.390.366
Máng cáp 700x150, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 700x150 dày 2.5	3C-M700x150-ZAM2.5	m	1	1.030.901
2	Nắp máng 700ZAMdày 2.5 (Có tăng cứng)	3C-NU700-ZAM2.5	m	1	772.425
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM700x150-ZAM2.5	c	1	1.237.082
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU700-ZAM2.5	c	1	926.910
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM700x150-ZAM2.5	c	1	1.030.901
6	Nắp co lên máng cáp CL dàyN dày 2.5	3C-CLNU700-ZAM2.5	c	1	772.425
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM700x150-ZAM2.5	c	1	1.030.901
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU700-ZAM2.5	c	1	772.425
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM700x150-ZAM2.5	c	1	1.546.352
10	Nắp Tn dày 2.5	3C-TNU700-ZAM2.5	c	1	1.158.638
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM700x150-ZAM2.5	c	1	1.855.622
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU700-ZAM2.5	c	1	1.390.366
Máng cáp 800x100, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 800x100 dày 2.5	3C-M800x100-ZAM2.5	m	1	1.030.901
2	Nắp máng 800 ZAM dày 2.5 (Có tăng cứng)	3C-NU800-ZAM2.5	m	1	877.517
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM800x100-ZAM2.5	c	1	1.237.082
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU800-ZAM2.5	c	1	1.053.021

5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM800x100-ZAM2.5	c	1	1.030.901
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLNU800-ZAM2.5	c	1	877.517
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM800x100-ZAM2.5	c	1	1.030.901
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU800-ZAM2.5	c	1	877.517
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM800x100-ZAM2.5	c	1	1.649.442
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU800-ZAM2.5	c	1	1.404.027
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM800x100-ZAM2.5	c	1	2.061.803
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU800-ZAM2.5	c	1	1.755.034
Máng cáp 800x150, ZAM, dày 2.5mm					
1	Máng cáp ZAM 800x150 dày 2.5	3C-M800x150-ZAM2.5	m	1	1.130.989
2	Nắp máng 800ZAM dày 2.5 (Có tăng cứng)	3C-NU800-ZAM2.5	m	1	877.517
3	Cút nối L (co ngang) dày 2.5	3C-LM800x150-ZAM2.5	c	1	1.357.187
4	Nắp cút nối L ngang dày 2.5	3C-LNU800-Z2.5	c	1	1.053.021
5	Co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLM800x150-ZAM2.5	c	1	1.130.989
6	Nắp co lên máng cáp CL dày 2.5	3C-CLNU800-ZAM2.5	c	1	877.517
7	Co xuống máng cáp CX dày 2.5	3C-CXM800x150-ZAM2.5	c	1	1.130.989
8	Nắp co xuống máng cáp CXN dày 2.5	3C-CXNU800-ZAM2.5	c	1	877.517
9	Cút nối T dày 2.5	3C-TM800x150-ZAM2.5	c	1	1.809.582
10	Nắp T dày 2.5	3C-TNU800-ZAM2.5	c	1	1.404.027
11	Cút nối X dày 2.5	3C-XM800x150-ZAM2.5	c	1	2.261.978
12	Nắp cút nối X dày 2.5	3C-XNU800-ZAM2.5	c	1	1.755.034

PHỤ KIỆN THÁNG MÁNG CÁP

Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng tole ZAM dày 2.0mm, 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông					
1	Nối Thang Máng Cáp H50ZAM	3C-NTM50ZAM2.0	C	1	7.959
2	Nối Thang Máng Cáp H75ZAM	3C-NTM75ZAM2.0	C	1	12.696
3	Nối Thang Máng Cáp H100ZAM	3C-NTM100ZAM2.0	C	1	16.408
4	Nối Thang Máng Cáp H150ZAM	3C-NTM150ZAM2.0	C	1	23.743
Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng Tole mạ hợp kim Nhôm-Kẽm (mạ lạnh) dày 2.0mm, 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông					
1	Nối Thang Máng Cáp H50AZ	3C-NTM50AZ2.0	C	1	7.491
2	Nối Thang Máng Cáp H75AZ	3C-NTM75AZ2.0	C	1	11.950
3	Nối Thang Máng Cáp H100AZ	3C-NTM100AZ2.0	C	1	15.383
4	Nối Thang Máng Cáp H150AZ	3C-NTM150AZ2.0	C	1	20.577
Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng thép mạ kẽm nhúng nóng , dày 2.0mm, 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông					
1	Nối Thang Máng Cáp H50Z	3C-NTM50Z2.0	C	1	9.363
2	Nối Thang Máng Cáp H75Z	3C-NTM75Z2.0	C	1	14.937
3	Nối Thang Máng Cáp H100Z	3C-NTM100Z2.0	C	1	18.459
4	Nối Thang Máng Cáp H150Z	3C-NTM150Z2.0	C	1	26.909
Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng tole ZAM dày 1.5mm , 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông					
1	Nối Thang Máng Cáp H50ZAM	3C-NTM50ZAM1.5	C	1	6.089
2	Nối Thang Máng Cáp H75ZAM	3C-NTM75ZAM1.5	C	1	9.713
3	Nối Thang Máng Cáp H100ZAM	3C-NTM100ZAM1.5	C	1	12.552
Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng Tole mạ hợp kim Nhôm-Kẽm (mạ lạnh) dày 1.5mm , 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông					
1	Nối Thang Máng Cáp H50AZ	3C-NTM50AZ1.5	C	1	5.730
2	Nối Thang Máng Cáp H75AZ	3C-NTM75AZ1.5	C	1	9.141
3	Nối Thang Máng Cáp H100AZ	3C-NTM100AZ1.5	C	1	11.768
Bulông đai ốc chuyên dùng cho lắp nối TMC					
1	Bộ Bulong M8x15 mũ cầu cổ vuông, mạ kẽm (gồm 1 Bulong + 01 Ecu + 01 vòng đệm)	B-CM8x15W4-Z	Bộ	1	1.120

2	Bộ Bulong M8x15 mũ cầu cổ vuông, INOX201(gồm 1 Bulong + 01 Ecu + 01 vòng đệm)	B-CM8x15W4-201	Bộ	1	1.940
3	Bộ Bulong M8x15 mũ cầu cổ vuông, INOX304(gồm 1 Bulong + 01 Ecu + 01 vòng đệm)	B-CM8x15W4-304	Bộ	1	2.426
4	Bộ Bulong M8x15 mũ cầu cổ vuông, INOX316(gồm 1 Bulong + 01 Ecu + 01 vòng đệm)	B-CM8x15W4-316	Bộ	1	4.410
Phụ kiện thi công					
1	Tyren mạ kẽm M8 cây dài 2m	Tyren M8-2m	Cây	1	22.000
2	Tyren mạ kẽm M10 cây dài 2m	Tyren M10-2m	Cây	1	42.000
3	E-Cu lục giác M8 mạ kẽm	E-L6M8	cái	1	400
4	E-Cu lục giác M10 mạ kẽm	E-L6M10	cái	1	500
5	Vòng đệm M8 mạ kẽm	FW-M8	cái	1	200
6	Vòng đệm M10 mạ kẽm	FW-M10	cái	1	220
Cộng (Chưa bao gồm 10% thuế VAT)					
10% Thuế GTGT					
Tổng cộng (Đã bao gồm 10% thuế VAT)					

Ghi chú đặc biệt:	Z300x100xH200 (cao độ = 2 lần chiều cao của MC), Giá bán tính = 2 lần giá Co lên, hoặc co xuống cùng chiều rộng và chiều cao
Ghi chú về tính chất của vật liệu :	Tole ZAM và Tole mạ hợp kim nhôm kẽm đều có tính chất chống ăn mòn (Chống gỉ) nhờ tính chất hóa học của lớp mạ có Nhôm sẽ tạo màng Oxit nhôm ngay khi bề mặt bị xước, vết cắt, vết đột lỗ...Do vậy hoàn toàn có thể sử dụng thay thế cho mạ kẽm nhúng nóng.
Ghi chú về độ bền và bảo trì sản phẩm	Khuyến cáo tuyệt vời nhất là tất cả các loại TMC đều nên sử dụng chi tiết nối này bằng Tole ZAM và luôn dùng loại dầu 2mm cho tất cả, bulong (M8x15 cổ vuông) thì luôn dùng Inox như vậy không làm tăng giá thành và đảm bảo tất cả có độ bền hơn 50 năm và có khả năng tháo ra lắp lại nhiều lần (vì sản xuất bulong nhỏ hơn M14 chỉ có thể là công nghệ mạ điện, hoặc làm bằng INOX. Mạ điện có khả năng chống gỉ rất hạn chế muốn tăng độ bền chỉ có cách bôi mỡ bảo quản thường xuyên, hoặc sơn bảo quản trực tiếp lên chỗ Bulong...với TMC điều này rất không thực tế).

ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI

- + **Vật liệu chính:** Thép tiêu chuẩn JIS-G-3131-2010, hoặc tương đương
- + **Thời gian giao hàng:** Trong vòng 05-10 ngày kể từ ngày nhận được tiền đặt cọc.
- + **Địa điểm giao hàng:** Theo yêu cầu của bên mua. Chi phí vận chuyển bên mua chịu (Xem xét)
- + **Thời gian bảo hành:** 12 Tháng.
- + **Điều khoản thanh toán:** Đặt cọc 30% - 40 % giá trị đơn hàng ngay sau khi ký HĐ. Giá trị còn

Xin trân trọng cảm ơn và mong sớm nhận được sự hợp tác từ quý Công ty!

ĐẠI DIỆN CÔNG TY ĐIỆN - ĐIỆN TỬ 3C

